

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRẢNG BOM  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2023/HS-ST

Ngày: 12 - 01 - 2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM- TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thành Tâm.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Vũ Xuân Tuất và ông Đinh Ngọc Hùng.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Sùng A Tình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Ông Trần Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 231/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 229/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

**Trần Ngọc P (tên gọi khác: Tý P)**, sinh năm 1996, tại Đồng Nai. Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Tổ A, khu phố B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Giới tính: Nam. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 10/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Phật. Con ông Trần Ngọc C, sinh năm 1958 (đã chết) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1961. Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con út. Bị cáo chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 16/10/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 12 tháng. Ngày 14/6/2018 Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc quyết định miễn chấp hành phần thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính còn lại; Ngày 18/4/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 17 tháng. Chấp hành xong ngày 26/3/2020 tại Cơ sở điều trị ma túy tỉnh Đồng Nai. Bị cáo bị giam giữ từ ngày 16/9/2022 (có mặt).

**\* Người làm chứng:** Ông Nguyễn Bá S (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Ngọc P là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2017, đã đi cai nghiện bắt buộc 02 lần nhưng vẫn tái nghiện. Khoảng 14 giờ ngày 15/9/2022 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên P liên lạc Chứng Mèo (không rõ tên thật, địa chỉ) hỏi mua 500.000 đồng ma túy. Chứng Mèo đồng ý và mang 01 gói ma túy đến đoạn đường gần nhà của P ở khu phố 2, thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom bán cho P. P đem ma túy về nhà chia ra thành 02 gói nhỏ để sử dụng, P cất 01 gói ma túy vào tủ quần áo trong phòng ngủ, còn 01 gói ma túy P để trong gói thuốc lá cất giấu vào túi quần phía trước bên phải của P. Đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 16/9/2022, P điều khiển xe mô tô biển số 60H1-519.35 đi mua nước uống, khi đi đến đoạn đường Hùng Vương thuộc khu phố 2, thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang P đang cất giấu 01 gói ma túy trong túi quần phía trước bên phải. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của P phát hiện thu giữ 01 gói ma túy đã P cất giấu trong tủ quần áo ở phòng ngủ.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng thu giữ trong túi quần của P (niêm phong ký hiệu M1); 01 gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng thu giữ trong tủ quần áo phòng ngủ của P (niêm phong ký hiệu M2); 01 điện thoại di động Nokia màu xanh gắn sim số 0789.792.359 và 01 xe mô tô Honda Future màu trắng biển số 60H1-519.35.

Tại bản kết luận giám định số 1972/KL-KTHS ngày 22/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,2881 gam loại **Methamphetamine**.
- Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,1580 gam loại **Methamphetamine**.

Tại bản Cáo trạng số 07/CT-VKS-TB ngày 15/12/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố Trần Ngọc P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Trần Ngọc P mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

**- Về vật chứng:**

+ Đề nghị Tòa tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong sau giám định vụ số: 1972/KL-KTHS ngày 22/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai và 01 sim điện thoại số 0789.792.359.

+ Đề nghị Tòa tuyên tịch thu sung công: 01 điện thoại Nokia màu xanh là công cụ bị can sử dụng vào việc phạm tội.

+ Đối với 01 xe mô tô biển số 60H1-519.35 kết quả xác minh chủ sở hữu là chị Trần Thị Ngọc T (chị ruột của P). Ngày 16/9/2022 P mượn xe mô tô để đi

mua nước uống, chị T không biết việc P sử dụng xe mô tô vào việc phạm tội nên Cơ quan CSĐT trả lại xe mô tô cho chị T.

- **Về án phí:** Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

- Đối với Đối tượng Chứng Mèo là người bán ma túy cho P ở khu vực thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom; Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom tiếp tục xác minh làm rõ, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

Bị cáo P không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom và lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 16/9/2022, tại khu phố 2, thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Trần Ngọc P có hành vi tàng trữ trái phép 0,4461 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện Trảng Bom bắt quả tang. Hành vi nêu trên của Trần Ngọc P là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho đời sống xã hội và đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017)

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

[3.1] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3.3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về vật chứng:

[4.1] Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định, đựng trong 01 phòng bì niêm phong số 1972/KL-KTHS ngày 22/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

[4.2] Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại Nokia màu xanh là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

[4.3] Đối với 01 xe mô tô biển số 60H1-519.35 kết quả xác minh chủ sở hữu là chị Trần Thị Ngọc T (chị ruột của P). Ngày 16/9/2022 P mượn xe mô tô để đi mua nước uống, chị T không biết việc P sử dụng xe mô tô vào việc phạm tội nên Cơ quan CSĐT trả lại xe mô tô cho chị T là phù hợp nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Đối với đối tượng Chứng Mèo là người bán ma túy cho P ở khu vực thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom; Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom tiếp tục xác minh làm rõ, khi có căn cứ sẽ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

- Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Trần Ngọc P 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/9/2022.

**2.** Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định, đựng trong 01 phòng bì niêm phong số 1972/KL-KTHS ngày 22/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại Nokia màu xanh.

(Toàn bộ số vật chứng nêu trên được bàn giao theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 15/12/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom).

**3.** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và

sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Ngọc P phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4.** Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND cấp xã nơi b/c cư trú;
- Sở Tư pháp;
- TAND tỉnh;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thành Tâm**

*Mẫu 27-HS*

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên**